

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/05/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 05 năm 2022)



BẢN CÁO BẠCH

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG



TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

Địa chỉ: A15, tầng 1, tòa nhà Home City, số 177 Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0338682188

Website: <https://trivietgroup.edu.vn/>

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 16 và 17, Tháp 02 Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

Điện thoại: 024 7303 5333

Fax: 024 3776 5928

Website: www.kbsec.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Thùy Thương

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số điện thoại: 0378979096

HÀ NỘI, THÁNG 11/2023

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/05/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 05 năm 2022)



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày tháng năm 2023)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày/...../2023 tại:

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

Địa chỉ: A15, tầng 1, tòa nhà Home City, số 177 Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội

Điện thoại: 0338682188

Website: <https://trivietgroup.edu.vn/>

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 16 và 17, Tháp 02 Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: 024 7303 5333

Fax: 024 3776 5928

Website: www.kbsec.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Thùy Thương

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số điện thoại: 0378979096

HÀ NỘI, THÁNG 11/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/05/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 05 năm 2022)



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 VND/ cổ phiếu
Giá chào bán	: 10.000 VND/ cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	: 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	: 32.000.000.000 (Ba mươi hai tỷ) đồng

I. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Tổng Công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 3577 0781

Fax: 024 3577 0787

II. TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16 và 17, Tháp 02 Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.

Số điện thoại: 024 7303 5333

Fax: 024 3776 5928

MỤC LỤC

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	6
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
III. CÁC KHÁI NIỆM	15
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	17
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành	17
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	18
3. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	19
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty.....	21
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.	25
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Công ty.....	26
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Công ty tại các doanh nghiệp khác.....	28
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành	29
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	30
10. Hoạt động sản xuất kinh doanh	32
11. Chính sách đối với người lao động.....	66
12. Chính sách cổ tức.....	69
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	69
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành:.....	69
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	70
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích:	70
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	70
1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	71
2. Tình hình tài chính của Công ty	75
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán với Báo cáo tài chính của Công ty.....	82
4. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo	83
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (PHÓ GIÁM ĐỐC), KẾ TOÁN TRƯỞNG	85

1. Thông tin về cổ đông sáng lập.....	85
2. Thông tin về cổ đông lớn.....	86
3. Thông tin về thành Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng.....	93
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	114
1. Loại cổ phiếu:	114
2. Mệnh giá cổ phiếu:	114
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	114
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá.....	114
5. Giá chào bán dự kiến:	114
6. Phương pháp tính giá.....	114
7. Phương thức phân phối	116
8. Đăng ký mua cổ phiếu	118
9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu.....	119
10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	121
11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	122
12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành.....	122
13. Hủy bỏ đợt chào bán	122
14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	122
15. Các loại thuế có liên quan.....	123
16. Thông tin về các cam kết	125
17. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành cùng đợt	125
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	126
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	136
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	142
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.....	143
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN:	144
XIII. PHỤ LỤC	146

DANH SÁCH BẢNG BIỂU

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ	26
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 26/07/2023.....	29
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm qua các năm 2021-2023	39
Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo sản phẩm qua các năm 2021-2023.....	40
Bảng 5: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2021	42
Bảng 6: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2022	42
Bảng 7: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 30/09/2023	43
Bảng 8: Chi phí xây dựng dở dang tại 31/12/2021, 31/12/2022 và 30/09/2023	43
Bảng 9: Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận theo khu vực năm 2021, 2022 và 06 tháng 2023.....	44
Bảng 10: Các hợp đồng lớn của Công ty giai đoạn 2021-2023	47
Bảng 11: Danh sách khách hàng tiêu biểu giai đoạn 2021-2023.....	54
Bảng 12: Danh sách các nhà cung cấp tiêu biểu giai đoạn 2021-2023	56
Bảng 13: Tình hình lao động trong Công ty tại thời điểm 30/06/2023.....	66
Bảng 14: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 2021 đến 09T2023	71
Bảng 15: Báo cáo về vốn điều lệ của Công ty.....	75
Bảng 16: Báo cáo về nguồn vốn kinh doanh của Công ty.....	76
Bảng 17: Báo cáo về tình hình sử dụng vốn kinh doanh của Công ty.....	76
Bảng 18: Thời gian khấu hao tài sản cố định.....	77
Bảng 19: Mức lương bình quân.....	77
Bảng 20: Các khoản phải nộp theo luật định của CTCP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt tại ngày 31/12/2021, 31/12/2022 và 30/06/2023	78
Bảng 21: Các khoản phải thu của Công ty CP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt tại ngày 31/12/2021, 31/12/2022, 30/06/2023 và 30/09/2023	79
Bảng 22: Các khoản phải trả của Công ty CP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt tại ngày 31/12/2021, 31/12/2022, 30/06/2023 và 30/09/2023	80
Bảng 23: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của CTCP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt.....	81
Bảng 24: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2023.....	83
Bảng 25: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 26/07/2023.....	86
Bảng 26: Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan của họ từ thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán:	92
Bảng 27: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	106
Bảng 28: Thống kê các giao dịch giữa Công ty và người có liên quan.....	112
Bảng 29: Phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.....	116
Bảng 30: Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	119
Bảng 31: Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.....	125
Bảng 32: Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu trả cổ tức.....	127
Bảng 33: Chi tiết kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	138

DANH SÁCH HÌNH

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng (%)	7
Hình 2: Cơ cấu tổ chức của Công ty	19
Hình 3: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	21
Hình 4: Hình ảnh về phần mềm Edutech của Trí Việt	34
Hình 5: Hình ảnh về các trung tâm tại hệ thống giáo dục CARA	129
Hình 6: Một số hình ảnh cung cấp giáo dục trải nghiệm tại các cơ sở giáo dục các tỉnh	134

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành – Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt

Bà: **Nguyễn Thùy Thương** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông: **Đào Đức Việt** - Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Bà: **Đào Thị Thanh Hà** - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam

Đại diện theo pháp luật (hoặc đại diện được ủy quyền):

Ông: **Jeon Mun Cheol** - Chức vụ: Tổng giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 09/2023/IBHN/KBSV-TRIVIET ngày 03 tháng 04 năm 2023 với Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

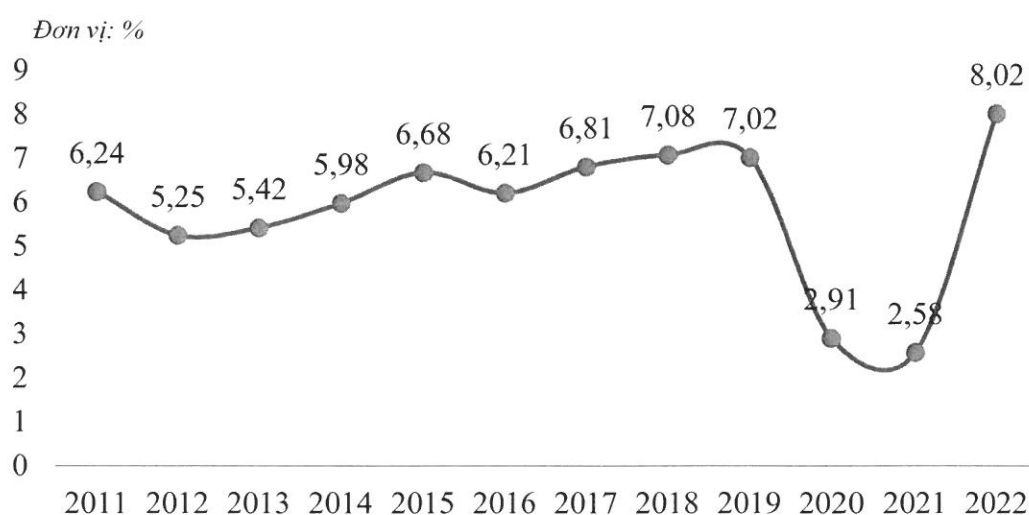
Nhằm mục đích đảm bảo tính minh bạch, công khai, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các Nhà đầu tư, chúng tôi khuyến cáo các Nhà đầu tư tham khảo trước phần các nhân tố rủi ro để có những đánh giá và quyết định phù hợp trong việc đầu tư của mình đối với cổ phiếu chào bán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt.

1. Rủi ro về kinh tế

Doanh nghiệp được ví như tế bào của nền kinh tế, do đó khi nền kinh tế gặp bất ổn thì những tế bào trong đó đều gặp rủi ro chung, mang tính hệ thống, đặc biệt trong nền kinh tế thị trường mở cửa và hội nhập thì rủi ro là một điều tất yếu để phát triển. Tăng trưởng của nền kinh tế trong nước và trên thế giới là căn cứ để mỗi doanh nghiệp đặt và đạt mục tiêu phát triển của mình. Các rủi ro có thể hình thành từ những nhân tố cơ bản như tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, và tỷ giá hối đoái,... Chính vì vậy, Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt là một chủ thể tham gia vào

nền kinh tế nên không nằm ngoài tác động, ảnh hưởng của những nhân tố đó. Theo Tổng cục thống kê, kinh tế – xã hội năm 2022 của nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phải vật lộn với tăng trưởng thấp, lạm phát cao, tác động kéo dài của COVID-19 và cuộc chiến ở U-crai-na. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng trưởng năm 2022 đạt 8.02%, cao hơn tốc độ bình quân 7.1% trong giai đoạn 2016-2019. So với hai năm trước, các hoạt động kinh doanh sản xuất đã dần lấy lại đà tăng trưởng, và các chính sách phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ đã phát huy hiệu quả.

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng (%)



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng năm 2023 ước tính tăng 4,24% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng cùng kỳ của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,43%, đóng góp 9,16% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 2,41%, đóng góp 22,27%; khu vực dịch vụ tăng 6,32%, đóng góp 68,57%.

Tăng trưởng tiêu dùng 9 tháng năm 2023 tăng 3,03% so với cùng kỳ năm ngoái, cho thấy xu hướng phục hồi của nền kinh tế. Cùng với đó, hoạt động thương mại và dịch vụ sôi động trở lại với tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 9 tháng đạt 4.567,8 nghìn tỷ đồng tăng 9,7% so với cùng kỳ năm ngoái, do so với mức nền thấp của năm ngoái khi chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid – 19.

Chính phủ đang đẩy mạnh tập trung vào đầu tư công nhằm kích thích kinh tế cũng như tác động lan tỏa đến các lĩnh vực khác trong dài hạn. Giải ngân vốn đầu tư công 09 tháng năm 2023 ước đạt 363 nghìn tỷ đồng, bằng 51,38% kế hoạch Chính phủ giao, cao hơn 110 nghìn tỷ đồng so với năm 2022 tương ứng tăng 46,7%. Kế hoạch đầu tư công năm 2023 với tổng số vốn trên 726.000 tỷ đồng, tăng khoảng 25% so với kế hoạch năm 2022. Tỷ lệ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công kỳ vọng cải thiện dự báo đạt trên 80% kế hoạch (so với mức đạt được 75% của năm 2022), giúp

khởi thông nguồn vốn bị tắc nghẽn ở kho bạc, hỗ trợ thanh khoản nền kinh tế. Các động lực thúc đẩy đầu tư công cho năm 2023 bao gồm: giá hàng hoá nguyên vật liệu xây dựng hạ nhiệt; năm 2022 là năm thứ 2 thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm nên thường có tỷ lệ giải ngân thấp; các động lực tăng trưởng khác của năm 2023 suy yếu khiến đầu tư công quay trở lại làm điểm tựa.

Trong bối cảnh chính phủ Việt Nam vẫn đang kiểm soát tốt đại dịch Covid-19, nền kinh tế Việt Nam đang phục hồi rất tốt, và được nhiều chuyên gia kinh tế thế giới đánh giá là 1 trong 20 nền kinh tế phát triển nhất thế giới trong năm 2022, các doanh nghiệp Việt Nam đang có cơ hội rất lớn để khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, thậm chí phát triển mạnh mẽ như trước khi đại dịch Covid-19 diễn ra. Tuy nhiên, tình hình thế giới đang có nhiều bất ổn như: kinh tế thế giới được dự báo suy giảm sau hai năm bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; tác động từ cuộc xung đột giữa Nga và U-crai-na; giá các loại hàng hóa thiết yếu trên thị trường thế giới tăng, gây nguy cơ khủng hoảng an ninh năng lượng, lương thực, tạo áp lực lớn đến lạm phát toàn cầu, đang và sẽ ảnh hưởng không tốt tới sự ổn định của nền kinh tế Việt Nam, cũng như là nguồn cung cấp đầu vào của các doanh nghiệp Việt Nam.

Những biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước có ảnh hưởng lớn đến chu kỳ phát triển, tốc độ tăng trưởng của ngành giáo dục đào tạo ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, do mục đích sử dụng vốn của đợt chào bán để mở rộng quy mô hoạt động thông qua việc mở mới trung tâm, khu trải nghiệm, Công ty có thể chịu những rủi ro khi thị trường giáo dục không thuận lợi, làm giảm nhu cầu sử dụng dịch vụ/ sản phẩm, giảm hiệu quả của việc sử dụng vốn. Do đó trước những thay đổi, Công ty luôn xem xét một cách thận trọng trong việc xây dựng chiến lược phát triển bám sát những chính sách ban hành, nhu cầu thị trường và phù hợp với năng lực tài chính của Công ty nhằm đảm bảo mục tiêu doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp là rủi ro phát sinh do việc không áp dụng kịp thời, không phù hợp các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan. Ngoài ra, hiện nay, hoạt động chính của Công ty là cung cấp sản phẩm, dịch vụ đào tạo giáo dục trải nghiệm, giáo dục STEM, đây là lĩnh vực kinh doanh còn tương đối mới mẻ. Tuy Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã có các công văn hướng dẫn triển khai với kế hoạch đưa giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống vào chương trình giáo dục thường xuyên, nhưng chưa đưa ra các quy định pháp luật cụ thể. Vì vậy,

việc thay đổi các quy định của pháp luật liên quan đến mảng giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến định hướng phát triển ngành, vừa tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp nhưng cũng vừa là những thách thức và tiềm ẩn nhiều rủi ro đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Vì vậy, để giảm thiểu tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo về pháp lý với các đối tác chiến lược và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

3.1. Rủi ro hoạt động trong lĩnh vực giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống

Là một doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ đào tạo, giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống. Những rủi ro thường gặp phải có thể kể ra như sau:

Rủi ro cạnh tranh: Cùng với các chính sách khuyến khích của Nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đào tạo giáo dục trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống, số lượng các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực gia tăng nhanh chóng tạo ra môi trường cạnh tranh tương đối khốc liệt. Ngoài ra, sự gia tăng áp lực cạnh tranh càng lớn từ những tổ chức nước ngoài đầu tư vào thị trường với tiềm lực tài chính mạnh, công nghệ, và kinh nghiệm quản trị quốc tế. Tuy đã có hơn 10 năm kinh nghiệm trong ngành, với thương hiệu CARA được nhiều phụ huynh học sinh tin dùng, tuy nhiên Công ty vẫn đối mặt với áp lực cạnh tranh lớn từ những đối thủ lâu năm trong ngành cũng như các đối thủ mới gia nhập ngành do: tiềm lực tài chính, tốc độ mở rộng quy mô nhanh của các đối thủ; độ phủ của hệ thống CARA chưa lớn hiện mới tập trung tại một số tỉnh khu vực phía Bắc như Hà Nội, Thái Nguyên, Nam Định; do thị trường còn mới, phụ huynh cũng như học sinh khó đánh giá được chất lượng cũng như sự khác biệt trong các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục đào tạo.

Rủi ro khan hiếm nhân lực, giáo viên chất lượng cao: Với nền kinh tế toàn cầu hóa hiện nay, các quốc gia phát triển sẵn sàng trả chi phí cao hơn để thu hút nhân lực chất lượng cao, thu hút không nhỏ nguồn nhân lực chất lượng cao từ các nước đang phát triển. Với lĩnh vực giáo dục đào tạo, nguồn nhân lực giáo viên khan hiếm nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, ngoài ra lĩnh vực giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục trải nghiệm còn tương đối mới nên việc tìm kiếm nguồn nhân lực có kinh nghiệm lại càng khó khăn hơn. Riêng với nguồn nhân lực là giáo viên nước ngoài, một bộ phận quan niệm chỉ làm một thời gian ngắn nên thiếu sự ổn định. Theo các bộ tiêu chuẩn về tuyển dụng và đào tạo mà Công ty đã xây dựng, các giảng viên của CARA đều có ít nhất 02 năm kinh nghiệm giảng dạy lĩnh vực giáo dục kỹ năng sống, đồng thời được đào tạo ít nhất 06 tháng theo hệ tiêu chuẩn của FasTracKids Hoa Kỳ. Việc phát triển hệ thống đòi hỏi

sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nguồn nhân lực để có thể phát triển đồng bộ, cũng như các chính sách hợp lý để khuyến khích nhân sự gắn bó lâu dài với công ty. Do vậy, Công ty phải đối mặt với rủi ro khan hiếm nguồn nhân lực giảng dạy theo tính chất của lĩnh vực hoạt động nói chung cũng như sự cạnh tranh khốc liệt với các đối thủ trong ngành để lôi kéo nguồn nhân sự chất lượng cao. Bởi vậy, sự phát triển và ổn định của nguồn nhân lực chất lượng cao là một vấn đề được chú trọng trong việc phát triển chiến lược kinh doanh của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giáo dục đào tạo. Ngoài ra, Công ty cũng sẽ đối mặt với rủi ro về nguồn nhân lực trong quá trình quá trình mở mới trung tâm và khu trải nghiệm tại các tỉnh, khiến giảm hiệu quả sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.

3.2. Rủi ro về lãi suất

Rủi ro về lãi suất đối với doanh nghiệp phát sinh khi chi phí trả lãi vay cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận. Mức rủi ro về lãi suất là khác nhau giữa các ngành và phụ thuộc vào cơ cấu nợ vay của mỗi doanh nghiệp, tuy nhiên những biến động lãi suất trong và ngoài nước đều có những tác động không nhỏ đến hoạt động kinh doanh cũng như kế hoạch sử dụng vốn của doanh nghiệp.

Ngân hàng trung ương Mỹ (FED) nhằm thắt chặt chính sách tiền tệ, ngăn chặn lạm phát đang cao ở Mỹ đã bắt đầu chiến dịch nâng lãi suất từ tháng 03 năm 2022, đến nay đã có 11 đợt nâng lãi với tổng mức tăng 5,25%, đưa lãi suất quỹ liên bang lên mức 5,25-5,5% điều chỉnh lãi suất vào ngày 22/03/2023 tăng 0.25%, thắt chặt chính sách tiền tệ, nhằm ngăn chặn lạm phát đang cao ở Mỹ, và hệ quả là tỷ giá đô la Mỹ sẽ tăng lên so với các đồng tiền trên thế giới. Ở Việt Nam, tháng 3 năm 2023, Ngân hàng nhà nước đã liên tục hạ lãi suất chính sách, nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế, trong bối cảnh lạm phát vẫn được kiểm soát tốt trong mục tiêu của chính phủ. Đây là những tín hiệu thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề nói chung và ngành giáo dục đào tạo nói riêng phát triển mở rộng kinh doanh.

Trong ngành giáo dục đào tạo, lãi suất có vai trò quan trọng do biến động lãi suất ảnh hưởng lớn đến chi phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, chi phí tài chính của các doanh nghiệp. Do vậy, Công ty luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng các giải pháp tài chính phù hợp trong quá trình hoạt động, mở rộng kinh doanh. Hiện tại, tỷ lệ vốn vay trên tổng nguồn vốn tài trợ hoạt động kinh doanh của Công ty tương đối thấp, nên các rủi ro về lãi suất vẫn được kiểm soát ở mức hợp lý. Ban lãnh đạo Công ty cần chủ động trong việc theo dõi các biến động để ra các quyết định tài chính phù hợp, nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh được diễn ra liên tục.

4. Rủi ro về đợt chào bán, và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

4.1. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty để tập trung vào các mục đích chính là (i) mở mới 04 Trung tâm giáo dục đào tạo tại miền Bắc, (ii) hợp tác liên kết 02 khu giáo dục trải

nghiệm, và (iii) mua sắm trang thiết bị học liệu để tổ chức các hoạt động trải nghiệm giáo dục, giáo dục STEM tại các tỉnh (dự kiến tại 06 tỉnh). Tuy nhiên, đợt chào bán diễn ra trong thời điểm nền kinh tế và thị trường chứng khoán có nhiều biến động, và đợt chào bán không có đơn vị bảo lãnh phát hành, do đó khó tránh khỏi những rủi ro liên quan đến thị trường chứng khoán. Trong điều kiện thị trường không thuận lợi, việc chào bán có thể không phân phối hết cổ phiếu theo dự kiến và số lượng vốn huy động từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, ảnh hưởng đến kế hoạch tài trợ vốn cho các mục đích sử dụng của Công ty. Việc này sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai, đồng thời trong trường hợp, Hội đồng quản trị lựa chọn việc bổ sung các nguồn vốn khác từ lợi nhuận để lại, các nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng để thực hiện có thể tiềm ẩn rủi ro ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc gây áp lực trả nợ..

4.2. Rủi ro của việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng cho các mục đích dự kiến như sau:

STT	Hạng mục sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Góp vốn để mở mới 04 trung tâm giáo dục đào tạo	9.200.000.000	Dự kiến vào Quý I/2024 – Quý II/2024
2	Hợp tác liên kết 02 khu giáo dục trải nghiệm	15.000.000.000	Dự kiến vào Quý I/2024 – Quý II/2024
3	Mua sắm giáo cụ, học liệu để tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại các tỉnh	7.800.000.000	Dự kiến vào Quý I/2024 – Quý II/2024
	Tổng cộng	32.000.000.000	

Trong bối cảnh giáo dục công của Việt Nam còn nhiều hạn chế về giáo trình và phương pháp giảng dạy, xu thế các bậc phụ huynh tìm kiếm cho con em mình môi trường giáo dục có chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế ngày càng tăng. Nhu cầu giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ngày càng được các bậc phụ huynh quan tâm, đặc biệt khi môi trường giáo dục tại các trường công hiện tại chưa tập trung vào đào tạo kỹ năng mềm cho trẻ. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng có những thông tư và công văn để hướng dẫn về việc áp dụng giáo dục trải nghiệm, giáo dục STEM vào chương trình đào tạo các cấp. Do vậy, mục đích sử dụng vốn thu được từ cuộc chào bán tập trung phục vụ phát triển hoạt động kinh doanh chính của Công ty là giáo dục trải nghiệm và giáo dục STEM, phù hợp với xu thế thị trường nói chung và định hướng phát triển của Công ty nói riêng. Ngoài ra phương án sử dụng vốn của Công ty được sự đồng thuận cao của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Tuy nhiên, rủi ro sử dụng vốn vẫn có thể bắt nguồn từ:

- (i) Biến động của thị trường ảnh hưởng đến giá thuê mặt bằng, thiết bị dụng cụ khiến chi phí cho các hạng mục sử dụng vốn thay đổi so với ước tính của Công ty ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn;
- (ii) Rủi ro về nhu cầu học sinh sử dụng dịch vụ, sản phẩm trên địa bàn các tỉnh sụt giảm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của các trung tâm, khu trải nghiệm mở mới
- (iii) Rủi ro về thiếu hụt nguồn nhân lực giảng viên, cán bộ tại các địa điểm mở rộng kinh doanh.
- (iv) Quá trình tìm kiếm địa điểm phù hợp cũng như đàm phán với các đối tác cho thuê địa điểm mở mới trung tâm và các đối tác hợp tác liên kết tại các khu giáo dục trải nghiệm có thể có các rủi ro về tiến độ thực hiện, chi phí thực hiện ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- (v) Có thể có những biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước khiến các hoạt động kinh doanh của Công ty không thu được hiệu quả như mong đợi.

5. Rủi ro pha loãng

Đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu cũng tiềm ẩn rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên cổ phiếu (EPS), và pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu. Sau khi chào bán thêm cổ phiếu, tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty dự kiến tăng 100% so với hiện tại. Điều này dẫn đến rủi ro pha loãng cổ phiếu khiến giá và thu nhập trên mỗi cổ phần giảm sút do số lượng cổ phiếu tăng lên trong khi doanh thu lợi nhuận của Công ty có thể chưa tăng lên tương ứng. Đồng thời tỷ suất lợi nhuận của cổ phiếu cũng sẽ giảm tương ứng. Nhà đầu tư lưu ý đến những rủi ro này, cụ thể:

5.1. Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng.
- P_t : Giá bình quân gia quyền các giao dịch khớp lệnh liên tục ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 30.000 đồng/1 cổ phiếu);

- Pr_1 : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/1 cổ phiếu);
- Pr_2 : Mệnh giá cổ phiếu thực hiện phát hành để trả cổ tức (10.000 đồng/1 cổ phiếu);
- I_1 : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (100%);
- I_2 : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (20%).

Với giả định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned}
 P_{pl} &= \frac{P_t + [Pr_1 * 100\%]}{1 + 100\% + I_2} \\
 &= \frac{30.000 + 10.000 * 100\%}{1 + 100\% + 20\%} \\
 &= 18.182 \text{ đồng/ cổ phiếu}
 \end{aligned}$$

5.2. Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) Công ty sau khi chào bán

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, EPS sẽ bị pha loãng do số lượng cổ phiếu đang lưu hành tăng lên theo tỷ lệ cổ phiếu mua của cổ đông, trong khi đó, phương án sử dụng vốn chưa thể tạo được doanh thu và lợi nhuận ngay lập tức tại thời điểm đó.

Công thức tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * 12 + Y_1 * T_1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- Y_1 : Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

- T₁: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty là 30/11/2023. Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2023} = \frac{3.200.000 \cdot 12 + 3.200.000 \cdot 1}{12} = 3.466.667 \text{ cổ phiếu}$$

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 4.160.000.000 đồng.

Khi đó:

$$\text{EPS năm 2023 (dự kiến) trước khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{4.160.000.000}{3.200.000} = 1.300 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\text{EPS năm 2023 (dự kiến) sau khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{4.160.000.000}{3.466.667} = 1.200 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

5.3. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách

Sau khi kết thúc đợt chào bán, giá trị sổ sách của cổ phần Công ty sẽ bị pha loãng do giá chào bán cho cổ đông hiện hữu thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm chào bán.

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu} = \frac{\text{VCSH} - \text{LICĐKKS}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ}}$$

Trong đó:

- VCSH: Vốn chủ sở hữu;
- LICĐKKS: Lợi ích cổ đông không kiểm soát;

Ngoài ra, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua cổ phiếu thêm trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết tại Công ty sẽ không thay đổi; tuy nhiên, trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền thì tỷ lệ sở hữu và biểu quyết sẽ thay đổi tương ứng với số quyền không được thực hiện hoặc chuyển nhượng.

5.4. Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu thông qua phát hành quyền mua được ưu tiên đối tượng là cổ đông hiện hữu của Công ty. Do đó, sau đợt chào bán, tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền

mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

6. **Rủi ro quản trị công ty**

Rủi ro quản trị công ty xuất phát từ hoạt động quản trị, điều hành Công ty của ban lãnh đạo, và cổ đông Công ty, có ảnh hưởng tới định hướng phát triển và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trên thực tế. Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt đã là công ty đại chúng, và có cổ phiếu đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tại sàn UPCOM, do đó, cơ cấu và tình hình quản trị Công ty được thực hiện và công bố định kỳ, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đối tượng nhà đầu tư tại đợt chào bán ra công chúng của Công ty cho cổ đông hiện hữu, tuy nhiên do tỷ lệ thực hiện quyền cao (1:1), số cổ phần chào bán có thể không được cổ đông hiện hữu mua hết, khi đó số lượng cổ phiếu còn lại sẽ được HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng khác phù hợp điều kiện. Sự tham gia của các cổ đông mới làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và có thể phát sinh các rủi ro từ việc xung đột lợi ích do sự khác biệt trong việc quản trị điều hành dẫn đến việc quản trị gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, việc chào bán làm tăng quy mô vốn điều lệ của Công ty nhanh chóng tạo áp lực lớn lên hệ thống quản trị điều hành hiện tại của Trí Việt. Công ty phải xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển phù hợp để đem lại hiệu quả tương ứng với quy mô vốn mới. Bởi vậy, Công ty có thể sẽ phải đối mặt với rủi ro quản trị trong quá trình hoạt động do cơ chế quản lý cũ chưa theo kịp với yêu cầu phát triển mới, ảnh hưởng đến sự phát triển của Công ty trong tương lai.

7. **Rủi ro khác**

Các rủi ro nằm ngoài khả năng dự báo và vượt quá khả năng phòng chống của con người như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, ... có thể gây thiệt hại đến con người cũng như tài sản của Công ty, tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra, Công ty cũng đã xem xét và xây dựng một số kịch bản phòng ngừa rủi ro bất khả kháng nhằm giảm thiểu tối đa cho Công ty và đảm bảo tính hoạt động liên tục.

III. **CÁC KHÁI NIỆM**

- BCTC/ BCTCKT : Báo cáo tài chính/ Báo cáo tài chính kiểm toán
- BGĐ : Ban Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt

- BKS : Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
- CAR/Trí Việt/Công ty : Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
- CBCNV : Cán bộ Công nhân viên Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
- CTCP : Công ty cổ phần
- DT/ DTT : Doanh thu/ Doanh thu thuần
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
- GTGT : Thuế Giá trị gia tăng
- Giấy CNĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- HĐ : Hợp đồng
- HĐQT : Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
- HNX : Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- KTT : Kế toán trưởng
- SLCP : Số lượng cổ phiếu
- STEM : Là một chương trình giảng dạy được thiết kế để trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng liên quan đến lĩnh vực khoa học (Science), công nghệ (Technology), kỹ thuật (Engineer), toán học (Math)
- TGD : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt
- TNCN : Thuế thu nhập cá nhân

- TNDN : Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- TSCĐ : Tài sản cố định
- TSLĐ : Tài sản lưu động
- UBCKNN : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- VCSH : Vốn chủ sở hữu
- VLĐ : Vốn lưu động
- VNĐ/VND : Việt Nam đồng
- VSDC : Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam
(tên cũ là Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT**
- Tên tiếng anh: TRI VIET EDUCATION GROUP JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: Tri Viet Group.,JSC
- Trụ sở chính: A15, tầng 1 tòa nhà Home City số 177 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội.
- Điện thoại: 033862188
- Website: <https://trivietgroup.edu.vn/>
- Email: hr@cara.edu.vn

- Biểu tượng của Công ty: 

- Giấy CNĐKDN: Giấy CNĐKDN số 0106182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/05/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 05 năm 2022.

- Người đại diện pháp luật: Bà **Nguyễn Thùy Thương** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông **Đào Đức Việt** – Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Vốn điều lệ đăng ký: 32.000.000.000 (Ba mươi hai tỷ) đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 32.000.000.000 (Ba mươi hai tỷ) đồng
- Mã chứng khoán: CAR
- Sàn giao dịch: UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Giấy CNĐKDN số 06182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 20/05/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 05 năm 2022, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là các loại hình giáo dục và đào tạo, cụ thể:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Đào tạo công nghệ thông tin;	8559 (Chính)

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

▪ Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt được thành lập theo Giấy CNĐKDN số 0106182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/05/2013 với vốn điều lệ ban đầu 1.650.000.000 đồng, hoạt động chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Qua gần 10 năm hoạt động, Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt đã thực hiện tăng vốn 02 lần nâng tổng vốn điều lệ lên 32 tỷ đồng thông qua phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Năm 2009, Công ty trở thành Đối tác chiến lược của Tập đoàn giáo dục FasTracKids Hoa Kỳ,

là đối tác uy tín về chương trình phát triển kỹ năng và làm giàu kiến thức FasTracKids với hệ thống giáo dục toàn cầu đã có mặt tại 50 quốc gia và vùng lãnh thổ với gần 500 trung tâm tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2018, Công ty trở thành đối tác độc quyền của FasTracKids Hoa Kỳ tại Việt Nam về chương trình FasTracKids Science và Robotics, thành lập, xây dựng Hệ thống giáo dục kỹ năng sống CARA theo tiêu chuẩn quốc tế.

Từ năm 2019, Công ty triển khai các chương trình giáo dục trải nghiệm, giáo dục STEM dạy trong các trường học tại Hà Nội và một số tỉnh Miền Bắc cũng như tổ chức các khóa học Giáo dục trải nghiệm cho học sinh các trường học.

Năm 2022, Công ty khai trương và đi vào hoạt động Khu Giáo dục “Trải nghiệm về nguồn – ATK Thủ đô gió ngàn” tại tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 13/04/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước đã có công văn số 2014/UBCK-GSDC về việc xác nhận hoàn tất việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt.

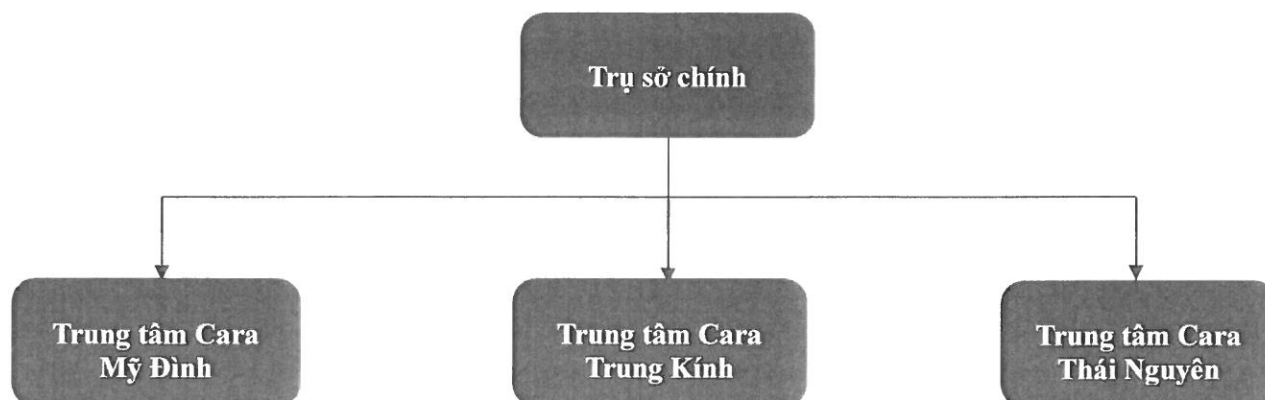
Ngày 18/05/2022, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 24/2022/GCNCP-VSD cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt.

Ngày 12/07/2022, toàn bộ cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch tập trung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 415/QĐ-SGDHN ngày 24/06/2022 với mã chứng khoán CAR với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 11.000 đồng/ cổ phiếu, đánh dấu một bước phát triển vượt bậc của Công ty.

3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện tại, Công ty CP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt có 01 trụ sở chính ở Hà Nội, và 02 trung tâm tại Hà Nội và 01 Trung tâm tại Thái Nguyên. Chi tiết về cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

Hình 2: Cơ cấu tổ chức của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt)

Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt:

Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0106182582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 20/05/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 11 tháng 05 năm 2022.

Địa chỉ: A15 tầng 1, tòa nhà Home City, 177 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội

Trung tâm Cara Mỹ Đình

Địa chỉ: Tầng 5, Toà nhà SunSquare, 21 Lê Đức Thọ, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Trung tâm Cara Trung Kính

Địa chỉ: A15 tầng 1, tòa nhà Home City, 177 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội

Trung tâm Cara Thái Nguyên

Địa chỉ: Số 28, Ngõ 309, đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Trung tâm Cara Thanh Xuân (đóng cửa từ ngày 30/09/2023)

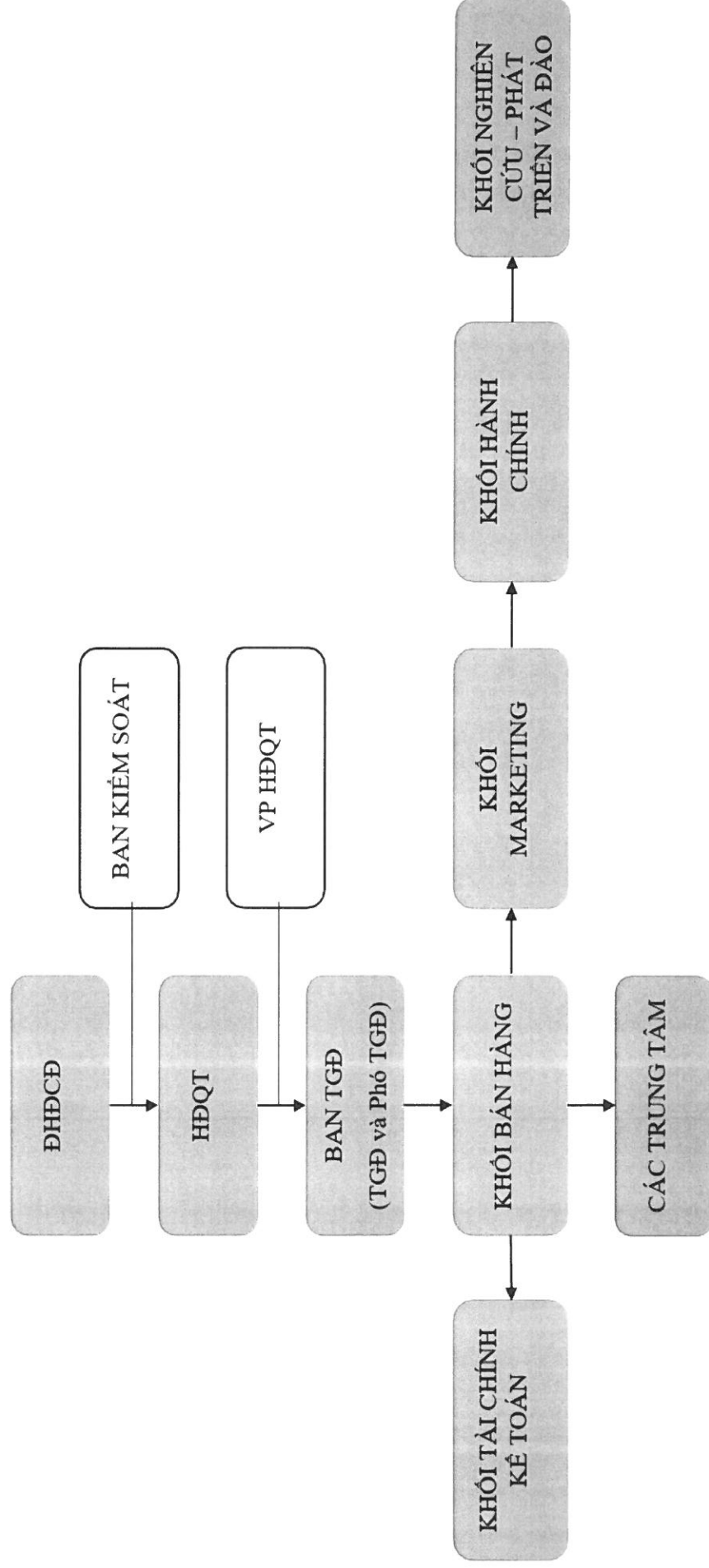
Địa chỉ: Tầng 1, tòa B, khu A, tòa nhà Imperia Garden, 143 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

(Theo Nghị quyết HĐQT số 209/2023/NQ-HĐQT ngày 20/09/2023 về việc đóng cửa Trung tâm Bồi dưỡng kỹ năng sống Cara Thanh Xuân từ ngày 30/09/2023, tính đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn đang triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết theo đúng các quy định cũng như đảm bảo phương án học tập cho học sinh không ảnh hưởng đến quyền lợi của phụ huynh học sinh.)

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty

4.1. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý

Hình 3: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: CTCP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt

4.2. Diễn giải sơ đồ tổ chức

Hiện tại, Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý, hiện bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu tổ chức như sau:

4.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

4.2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty có quyền nhân danh Công ty để quyết định các

vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hiện tại Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt có 03 thành viên.

HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác điều hành hoạt động kinh doanh của công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được chi tiết theo Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ quy định trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật.

Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người đại diện trước pháp luật của Công ty.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thùy Thương	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2	Đào Đức Việt	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
3	Lê Việt Đức	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

4.2.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội cổ đông do Đại hội cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc, trong ghi chép sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên.

Cơ cấu Ban Kiểm Soát của công ty hiện nay như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Minh Ngọc	Trưởng Ban kiểm soát
2	Kiều Thị Phụng	Thành viên Ban kiểm soát
3	Vũ Thu Hằng	Thành viên Ban kiểm soát

4.2.4. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT

về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của công ty hiện nay như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đào Đức Việt	Tổng Giám đốc
2	Đào Thị Thanh Hà	Phó Tổng Giám Đốc

4.2.5. Các phòng ban chức năng

Các phòng ban chức năng có chức năng, nhiệm vụ chuyên trách, cụ thể như sau:

4.2.5.1. Phòng Nhân sự

- Hoạch định và tuyển dụng nhân lực: Hoạch định chiến lược nguồn nhân lực Công ty trên cơ sở xu hướng phát triển ngành nghề kinh doanh của Công ty, giá trị cốt lõi cần xây dựng, định hướng phát triển của doanh nghiệp;
- Lên kế hoạch tuyển dụng nhân sự mới, xây dựng các quy chế, quy trình về tuyển dụng nhân sự;
- Xây dựng và giám sát thực hiện các chế độ chính sách nhân sự;
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;
 - ✓ Xây dựng hệ thống và các chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện công việc;
 - ✓ Đánh giá kết quả thực hiện công việc;
 - ✓ Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nội bộ;
- Quan hệ lao động: Giải quyết các vấn đề về nhân sự: chuyển, kỷ luật, sa thải, khen thưởng, nghỉ hưu, xây dựng các chính sách, các hoạt động chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên...

4.2.5.2. Phòng Kinh doanh

- Thực hiện triển khai bán hàng để đạt doanh thu theo mục tiêu Ban Giám đốc đưa ra;
- Quản trị hệ thống khối trung tâm, khách hàng doanh nghiệp và các trường;
- Tham mưu đề xuất cho Ban Tổng Giám đốc Công ty để xử lý các công tác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tham gia đào tạo, hướng dẫn nhân sự thuộc bộ phận phụ trách;

- Kiểm tra, giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận, quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc bộ phận.

4.2.5.3. Phòng Marketing:

- Xây dựng chiến lược phát triển marketing trên khắp các địa bàn;
- Lập kế hoạch nhận diện thương hiệu Cara trong cả nước.
- Phối hợp với bộ phận kinh doanh để cùng phát triển thị trường và khách hàng;
- Xây dựng chính sách, hệ thống quản lý khách hàng.

4.2.5.4. Phòng Tài chính Kế toán

- Thực hiện các nghiệp vụ thuộc chuyên môn tài chính, kế toán theo đúng quy định của Nhà nước về chuẩn mực kế toán, nguyên tắc kế toán;
- Theo dõi phản ánh sự vận động vốn kinh doanh của Công ty;
- Tham gia xây dựng các quy trình kế toán;
- Đảm bảo nguồn vốn cho các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty...
- Xây dựng hệ thống báo cáo phân tích phục vụ cho công tác quản trị.

4.2.5.5. Phòng Đào tạo:

- Nghiên cứu các chương trình và phương pháp học hiệu quả và áp dụng trong giảng dạy
- Triển khai việc giảng dạy cho học sinh theo chương trình bản quyền đã đăng ký
- Triển khai nghiên cứu các chương trình đào tạo mới cho công ty
- Triển khai giảng dạy tại các khối trường tiểu học, trung học theo yêu cầu của ban lãnh đạo.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.

- Công ty mẹ của Tổ chức phát hành: Không có
- Công ty con của Tổ chức phát hành: Không có
- Công ty mà Tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có
- Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành: Không có
- Công ty liên kết của Tổ chức phát hành: Không có

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Công ty

Kể từ khi trở thành công ty cổ phần đến nay, Công ty CP Tập đoàn Giáo Dục Trí Việt có 02 lần tăng vốn như sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau đợt phát hành	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
ĐKDN lần đầu: 20/05/2013		1,65 tỷ đồng	Thành lập doanh nghiệp	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 cấp lần đầu ngày 20/05/2013	- Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội
Lần 1: ngày 23/12/2017	1,85 tỷ đồng	3,5 tỷ đồng	Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 33:37	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 06/2017/QĐ ngày 21/12/2017; - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 06/2017/BB ngày 21/12/2017; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 thay đổi lần 04 ngày 03/01/2018.	- Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội
Lần 2: ngày 06/12/2018	28,5 tỷ đồng	32 tỷ đồng	Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 7:57	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số TV06/2018/QĐ-HĐQT ngày 13/12/2018; - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số	- Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau đợt phát hành	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
				06/2018/BBH- ĐHĐCĐ ngày 13/12/2018; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 thay đổi lần 07 ngày 28/12/2018.	

(Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt)

❖ **Tăng vốn lần 1: Phát hành tăng vốn từ 1.650.000.000 đồng lên 3.500.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 06/2017/QĐ ngày 21/12/2017;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 06/2017/BB ngày 21/12/2017;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 thay đổi lần 04 ngày 03/01/2018.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 1.650.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 3.500.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- Ngày bắt đầu góp vốn: 21/12/2017
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 23/12/2017
- Tỷ lệ phát hành: 33:37
- Số lượng phát hành: 185.000 cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành: 1.850.000.000 đồng
- Hình thức góp vốn: Các cổ đông góp vốn bằng tiền thông qua nộp tiền mặt và chuyển khoản
- Tổng giá trị nguồn vốn thực tế thu được: 1.850.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông thực tế tham gia đợt phát hành: 03 cổ đông
- Phương án sử dụng vốn: bổ sung VLD cho hoạt động sản xuất kinh doanh
- **Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành Công ty không thực hiện kiểm toán vốn tự nhiên tại BCTC năm 2017, đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán VACO có ý kiến như sau:**
 - Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi, vốn điều lệ của Công ty là 3.500.000.000 VND. Tại ngày 31/12/2017, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ.

❖ **Tăng vốn lần 2: Phát hành tăng vốn từ 3.500.000.000 đồng lên 32.000.000.000 đồng**• **Cơ sở pháp lý:**

- Quyết định Đại hội đồng cổ đông số TV06/2018/QĐ – HĐQT ngày 13/12/2018;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 06/2018/BBH- ĐHĐCĐ ngày 13/12/2018;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106182582 thay đổi lần 07 ngày 28/12/2018.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 3.500.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 32.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
- Ngày bắt đầu góp vốn: 13/12/2018
- Ngày hoàn thành việc góp vốn: 13/12/2018
- Tỷ lệ phát hành: 7:57
- Số lượng phát hành: 2.850.000 cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành: 28.500.000.000 đồng
- Hình thức góp vốn: Các cổ đông góp vốn bằng tiền thông qua chuyển khoản ngân hàng
- Tổng giá trị nguồn vốn thực tế được thu về từ đợt phát hành: 28.500.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông tham gia đợt phát hành: 02 cổ đông
- Phương án sử dụng vốn: sử dụng cho 03 mục đích bao gồm (1) góp vốn vào Công ty Cổ phần đào tạo Nghệ thuật Việt, (2) Góp vốn vào Công ty Cổ phần trường Quốc tế Winston (3) Đầu tư cho các trung tâm mới và tài trợ VLD.
- **Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành Công ty không thực hiện kiểm toán vốn tự nhiên tại BCTC năm 2018, đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán VACO có ý kiến như sau:**
 - Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi, vốn điều lệ của Công ty là 32.000.000.000 VND. Tại ngày 31/12/2018, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ.

Lưu ý: Trong 02 lần phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần, Công ty thực hiện phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ vốn góp, tuy nhiên, do một số cổ đông không mua cổ phần phát hành, chuyển toàn bộ quyền mua cổ phần cho người khác nên kết quả góp vốn cuối cùng của từng cổ đông không phải là kết quả như phương án ban đầu.

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Công ty tại các doanh nghiệp khác

Trong các năm 2021, 2022 và đến thời điểm hiện tại, Công ty không triển khai góp vốn và thoái vốn tại các doanh nghiệp khác có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành**8.1. Cổ phiếu phổ thông:**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: CAR
- Tổng số chứng khoán lưu hành: 3.200.000 cổ phiếu
- Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và của tổ chức đăng ký giao dịch: 0 cổ phiếu

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 26/07/2023

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	127	3.200.000	32.000.000.000	100%
1,1	Nhà nước	-	-	-	-
1,2	Tổ chức	2	1.223.000	12.230.000.000	38,22%
1,3	Cá nhân	125	1.977.000	19.770.000.000	61,78%
2	Nước ngoài	-	-	-	-
2,1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-	-
2,2	Cá nhân	-	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	127	3.200.000	32.000.000.000	100%